TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 2- TÂY NINH** **TỈNH TÂY NINH** Bản án số: 64/2026/DS-ST Ngày: 18-5-2026 V/v "T/c hợp đồng vay tài sản"	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 - TÂY NINH, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

***Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*:** Ông Phùng Trường Thọ

***Các Hội thẩm nhân dân*:**

1. Ông Nguyễn Văn Bé

2. Ông Lê Văn Lý

- *Thư ký phiên tòa*: Ông Phạm Văn Vĩnh – Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 2 - Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.

Ngày 18 tháng 5 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 2 - Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 124/2026/TLST-DS ngày 16 tháng 3 năm 2026 về tranh chấp "Hợp đồng vay tài sản" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử 100/2026/QĐXXST-DS ngày 23 tháng 4 năm 2026 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Phan Thanh N, sinh năm 1990

Địa chỉ: Ấp K, xã T, tỉnh Tây Ninh.

2. Bị đơn: Ông Nguyễn Văn V, sinh năm 1978 và bà Phan Thị Kim H, sinh năm 1978

Cùng địa chỉ: Ấp K, xã T, tỉnh Tây Ninh.

(Bà N, bà H có mặt; ông V vắng mặt không lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- *Trong đơn khởi kiện cũng như lời trình bày tại phiên Tòa, nguyên đơn bà* Phan Thanh N *trình bày yêu cầu khởi kiện*: Ngày 22/4/2023, bà N cho ông V và bà H vay 200.000.000đ, thời hạn vay 12 tháng, không thỏa thuận lãi suất, đến hạn trả nợ ông V và bà H không trả gốc và lãi cho bà N. Do đó, bà N khởi kiện yêu cầu ông V và bà H cùng trả 200.000.000đ gốc, không yêu cầu tính lãi suất. Trong quá trình giải quyết vụ án bà N cung cấp: Giấy biên nhận ngày 22/4/2023 (Bản gốc).

- *Bị đơn bà* Phan Thị Kim H *trình bày:* Bà H và ông V là vợ chồng, ngày 22/4/2023 bà H và ông V vay của bà N 200.000.000đ, thời hạn vay 12 tháng, không thỏa thuận lãi suất, đến hạn trả nợ bà H và ông V chưa trả gốc và lãi cho bà N. Nay, bà N khởi kiện yêu cầu ông V và bà H cùng trả 200.000.000đ gốc thì bà H đồng ý nhưng do làm ăn thất bại nên hiện tại không có tiền trả. Trong quá trình giải quyết vụ án bà H không cung cấp tài liệu hay chứng cứ gì cho Tòa án.

- *Bị đơn ông* Nguyễn Văn V được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do và không có văn bản thể hiện ý kiến về yêu cầu của nguyên đơn. Do đó, Tòa án xét xử vắng mặt ông V theo quy định của pháp luật Tố tụng dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ, vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Tòa án nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết: Xét quan hệ tranh chấp là tranh chấp hợp đồng vay tài sản chịu sự điều chỉnh của Bộ luật dân sự nên theo quy định tại các Điều 26, 35, 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Khu vực 2 - Tây Ninh.

[2] Về việc giải quyết vắng mặt bị đơn ông Nguyễn Văn V: Ông V được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do, căn cứ vào khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt ông V.

[3] Về nội dung yêu cầu khởi kiện của bà Phan Thanh N: Bà N khởi kiện yêu cầu ông V và bà H cùng trả 200.000.000đ gốc phát sinh từ hợp đồng vay ngày 22/4/2023. Bà H thừa nhận có cùng ông V vay của bà N 200.000.000đ và chưa trả gốc và lãi cho bà N nhưng do làm ăn thất bại nên hiện tại không có tiền trả. Ông V vắng mặt và không có văn bản hay yêu cầu gì phản đối yêu cầu của nguyên đơn, căn cứ vào giấy biên nhận ngày 22/4/2023 có chữ ký và viết họ tên người nhận tiền Nguyễn Văn V thể hiện ông V cùng bà H có vay của bà N 200.000.000đ như lời bà H thừa nhận là đúng.

Từ những căn cứ trên, Hội đồng xét xử cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Phan Thanh N đối với ông Nguyễn Văn V và bà Phan Thị Kim H về tranh chấp hợp đồng vay tài sản.

[4] Về án phí: Ông Nguyễn Văn V và bà Phan Thị Kim H phải chịu án phí theo quy định của pháp luật. Bà Phan Thanh N không phải chịu án phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng các Điều 26, 35, 39 và Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng các Điều 463, 466, 468 Điều 357 của Bộ luật dân sự; Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Phan Thanh N đối với ông Nguyễn Văn V và bà Phan Thị Kim H.

Buộc ông Nguyễn Văn V và bà Phan Thị Kim H có nghĩa vụ trả cho bà Phan Thanh N số tiền 200.000.000đ (Hai trăm triệu đồng) phát sinh từ tranh chấp hợp đồng vay tài sản.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Về án phí: Ông Nguyễn Văn V và bà Phan Thị Kim H phải chịu 10.000.000đ (Mười triệu đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm sung vào ngân sách Nhà nước. Bà Phan Thanh N không phải chịu án phí, hoàn trả cho bà N 5.000.000đ (Năm triệu đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0005074 ngày 16/3/2026 tại Thi hành án dân sự tỉnh Tây Ninh.

Án xử sơ thẩm công khai, các đương sự được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày Tòa án niêm yết bản án.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 36 và Điều 71 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 34 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Tây Ninh;*
- *THADS tỉnh Tây Ninh;*
- *VKSND Khu vực 2 – Tây Ninh;*
- *Phòng THADS Khu vực 2 – Tây Ninh;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phùng Trường Thọ